

Số: 20 /TB-SGDĐT

Đắk Nông, ngày 10 tháng 9 năm 2019

THÔNG BÁO

Về việc xét tuyển viên chức làm việc tại các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo năm học 2019-2020

Căn cứ Luật viên chức ngày 15 tháng 11 năm 2010;

Căn cứ Nghị định số 29/2012/NĐ-CP ngày 12/4/2012 của Chính phủ về việc tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;

Căn cứ Nghị định số 161/2018/NĐ-CP ngày 29/11/2018 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số quy định về tuyển dụng công chức, viên chức, nâng ngạch công chức, thăng hạng viên chức và thực hiện chế độ hợp đồng một số loại công việc trong cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Thông tư số 15/2012/TT-BNV ngày 25/12/2012 của Bộ Nội vụ hướng dẫn về tuyển dụng, ký kết hợp đồng làm việc và đền bù chi phí đào tạo, bồi dưỡng đối với viên chức;

Căn cứ Thông tư số 04/2015/TT-BNV ngày 31/8/2015 của Bộ Nội vụ về sửa đổi, bổ sung Điều 6 Thông tư số 15/2012/TT-BNV ngày 25 tháng 12 năm 2012 của Bộ Nội vụ hướng dẫn về tuyển dụng, ký kết hợp đồng làm việc và đền bù chi phí đào tạo, bồi dưỡng đối với viên chức;

Căn cứ Thông tư số 03/2019/TT-BNV ngày 14/5/2019 của Bộ Nội vụ về sửa đổi, bổ sung một số quy định về tuyển dụng công chức, viên chức, nâng ngạch ngạch công chức, thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức và thực hiện chế độ hợp đồng một số loại công việc trong cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Thông tư số 16/2017/TT-BGDĐT ngày 12/7/2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn danh mục khung vị trí việc làm và định mức số lượng người làm việc trong các cơ sở giáo dục phổ thông công lập;

Căn cứ Thông tư số 228/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí tuyển dụng, dự thi nâng ngạch, thăng hạng công chức, viên chức.

Căn cứ Quyết định số 13/2017/QĐ-UBND ngày 04/7/2017 của UBND tỉnh Đắk Nông về việc ban hành Quy định về phân cấp quản lý tổ chức bộ máy, biên chế và cán bộ, công chức, viên chức tỉnh Đắk Nông;

Căn cứ Quyết định số 1223/QĐ-UBND ngày 25/7/2019 của UBND tỉnh về việc giao số người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập; chỉ tiêu biên

chế các Hội có tính chất đặc thù năm 2019 tỉnh Đắk Nông;

Căn cứ Công văn số 1052/UBND-NC ngày 18/3/2019 của UBND tỉnh Đắk Nông về việc thực hiện Kết luận của Thủ tướng Chính phủ về tình trạng thừa, thiếu cục bộ, biên chế giáo viên, cán bộ y tế tại Khu vực Tây nguyên;

Căn cứ Công văn số 1335/SNV-TCCCVV ngày 21 tháng 8 năm 2019 của Sở Nội vụ về thống nhất Kế hoạch tuyển dụng viên chức của Sở Giáo dục và Đào tạo;

Thực hiện Kế hoạch số 03/KH-SGDĐT ngày 06 tháng 8 năm 2019 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc tuyển dụng viên chức làm việc tại các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo năm học 2019-2020; Công văn số 1808/SGDĐT-TCCBTC ngày 10 tháng 9 năm 2019 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc điều chỉnh, bổ sung chỉ tiêu tuyển dụng viên chức làm việc tại các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo năm học 2019-2020;

Nhằm bổ sung đội ngũ viên chức cho các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo trong năm học 2019-2020, Sở Giáo dục và Đào tạo thông báo xét tuyển viên chức, cụ thể như sau:

I. CHỈ TIÊU TUYỂN DỤNG

Tổng chỉ tiêu tuyển dụng của các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo là **70** chỉ tiêu (trong đó dành **10** chỉ tiêu nhu cầu tuyển dụng để tuyển dụng người dân tộc thiểu số), bao gồm:

1. Vị trí việc làm gắn với các nhiệm vụ hoạt động nghề nghiệp giáo viên: **52** chỉ tiêu, gồm các môn:

- Giáo viên môn Toán: 09 chỉ tiêu;
- Giáo viên môn Vật lý: 06 chỉ tiêu;
- Giáo viên môn Hóa học: 04 chỉ tiêu;
- Giáo viên môn Sinh học: 03 chỉ tiêu;
- Giáo viên môn Tin học: 05 chỉ tiêu;
- Giáo viên môn Công nghệ (kỹ thuật nông nghiệp): 01 chỉ tiêu;
- Giáo viên môn Ngữ văn: 05 chỉ tiêu;
- Giáo viên môn Lịch sử: 02 chỉ tiêu;
- Giáo viên môn Địa lí: 02 chỉ tiêu;
- Giáo viên môn Tiếng Anh: 04 chỉ tiêu;
- Giáo viên môn Giáo dục công dân: 02 chỉ tiêu;
- Giáo viên môn Giáo dục Quốc phòng và An ninh: 03 chỉ tiêu;
- Giáo viên hỗ trợ giáo dục hòa nhập: 06 chỉ tiêu.

2. Vị trí việc làm gắn với nhiệm vụ hỗ trợ, phục vụ: **18** chỉ tiêu, gồm:

- Nhân viên làm công tác thư viện: 04 chỉ tiêu;
- Nhân viên làm công tác thiết bị - thí nghiệm: 04 chỉ tiêu;
- Nhân viên làm công tác Thủ quỹ - Văn thư: 02 chỉ tiêu;
- Nhân viên Kế toán: 02 chỉ tiêu;
- Nhân viên hỗ trợ giáo dục người khuyết tật: 02 chỉ tiêu;
- Nhân viên giáo vụ: 01 chỉ tiêu;
- Nhân viên y tế trường học: 02 chỉ tiêu;
- Nhân viên công nghệ thông tin: 01 chỉ tiêu;

II. ĐỐI TƯỢNG ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN

Những người tốt nghiệp các trường Trung học chuyên nghiệp, Cao đẳng, Đại học, sau đại học, những người đang hợp đồng trong các đơn vị sự nghiệp giáo dục công lập trong tỉnh, có đủ trình độ chuyên môn, có chuyên ngành đào tạo phù hợp với vị trí việc làm theo yêu cầu tuyển dụng.

III. ĐIỀU KIỆN VÀ TIÊU CHUẨN ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN

1. Điều kiện chung

a) Người có đủ các điều kiện sau đây không phân biệt dân tộc, nam nữ, thành phần xã hội, tín ngưỡng, tôn giáo được đăng ký dự tuyển viên chức:

- Có quốc tịch Việt Nam và cư trú tại Việt Nam;
- Ưu tiên người có Hộ khẩu tại tỉnh Đắk Nông và tỉnh Đắk Lắk, trường hợp thiếu nguồn dự tuyển ở từng vị trí việc làm thì xem xét tiếp nhận người đăng ký dự tuyển có hộ khẩu ở các tỉnh khác.
- Từ đủ 18 tuổi trở lên;
- Có lý lịch rõ ràng;
- Có văn bằng, chứng chỉ đào tạo, chứng chỉ hành nghề hoặc có năng khiếu kỹ năng phù hợp với vị trí việc làm;
- Đủ sức khoẻ để thực hiện công việc hoặc nhiệm vụ;

b) Những người sau đây không được đăng ký dự tuyển viên chức:

- Mất năng lực hành vi dân sự hoặc bị hạn chế năng lực hành vi dân sự;
- Đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự; đang chấp hành bản án, quyết định về hình sự của Tòa án; đang bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở chữa bệnh, cơ sở giáo dục, trường giáo dưỡng.

2. Điều kiện và tiêu chuẩn đối với những người đăng ký dự tuyển vị trí giáo viên trung học phổ thông hạng III - Mã số: V.07.05.15

- Có bằng tốt nghiệp đại học sư phạm trở lên hoặc có bằng tốt nghiệp đại học các chuyên ngành phù hợp với bộ môn giảng dạy trở lên và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm đối với giáo viên trung học phổ thông (*Chứng chỉ bồi*

dưỡng nghiệp vụ sư phạm được cấp trước ngày 27/3/2014 theo Quyết định số 1090/QĐ-BGDĐT của Bộ Giáo dục và Đào tạo hoặc đối với các khóa bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm đã tuyển sinh trước ngày 27/3/2014 và đã được cấp chứng chỉ).

Đối với người dự tuyển vào trường THPT chuyên Nguyễn Chí Thanh phải tốt nghiệp Đại học **loại Khá** trở lên chuyên ngành sư phạm của các trường Đại học sư phạm hoặc tốt nghiệp Đại học **loại Khá** trở lên ở các trường Đại học khác và có chứng chỉ nghiệp vụ sư phạm đối với giáo viên trung học phổ thông, đối với các môn đăng ký dự tuyển sau đây đồng thời phải có điểm trung bình môn cả năm ở lớp 12 đạt 8,0 trở lên các môn (Toán, Vật lý, Hóa học, Tin học) và đạt 7,0 trở lên các môn (Lịch sử, Địa lí).

- Có trình độ ngoại ngữ bậc 2 theo quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24 tháng 01 năm 2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam hoặc có chứng chỉ tiếng dân tộc đối với những vị trí việc làm yêu cầu sử dụng tiếng dân tộc.

Đối với giáo viên dạy ngoại ngữ thì trình độ ngoại ngữ thứ hai phải đạt bậc 2 theo quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24 tháng 01 năm 2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam.

- Có trình độ tin học đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11 tháng 3 năm 2014 của Bộ Thông tin và Truyền thông quy định Chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin.

3. Điều kiện và tiêu chuẩn đối với những người đăng ký dự tuyển vị trí giáo viên Trung tâm hỗ trợ phát triển giáo dục hòa nhập

- Giáo viên có trình độ trung cấp sư phạm trở lên.

- Có chứng chỉ nghiệp vụ về giáo dục hòa nhập người khuyết tật.

- Có trình độ ngoại ngữ bậc 1 theo quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24 tháng 01 năm 2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam;

- Có trình độ tin học đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11 tháng 3 năm 2014 của Bộ Thông tin và Truyền thông quy định Chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin.

4. Điều kiện và tiêu chuẩn đối với những người đăng ký dự tuyển các vị trí nhân viên

a) Nhân viên thư viện hạng IV - Mã số: V.10.02.07

- Tốt nghiệp trung cấp hoặc cao đẳng về chuyên ngành thư viện hoặc chuyên ngành khác có liên quan. Nếu tốt nghiệp trung cấp hoặc cao đẳng chuyên ngành khác phải có chứng chỉ bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng nghề nghiệp

chuyên ngành thư viện do cơ quan, tổ chức có thẩm quyền cấp;

- Có trình độ ngoại ngữ bậc 1 theo quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24 tháng 01 năm 2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam;

- Có trình độ tin học đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11 tháng 3 năm 2014 của Bộ Thông tin và Truyền thông quy định Chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin.

b) Nhân viên thiết bị, thí nghiệm - Mã số: V.07.07.20

- Có bằng tốt nghiệp cao đẳng chuyên ngành Công nghệ thiết bị trường học (hoặc có bằng tốt nghiệp cao đẳng các chuyên ngành khác phù hợp với vị trí việc làm thiết bị, thí nghiệm ở trường trung học) trở lên;

- Có trình độ ngoại ngữ bậc 1 theo quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24 tháng 01 năm 2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam hoặc có chứng chỉ bồi dưỡng tiếng dân tộc đối với những địa phương yêu cầu sử dụng tiếng dân tộc;

- Có trình độ tin học đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11 tháng 3 năm 2014 của Bộ Thông tin và Truyền thông quy định Chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin;

- Có chứng chỉ bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp nhân viên thiết bị, thí nghiệm.

c) Nhân viên Kế toán

- Có bằng tốt nghiệp chuyên ngành tài chính kế toán trung cấp trở lên;

- Có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ ngạch kế toán viên;

- Có chứng chỉ ngoại ngữ trình độ bậc 1 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam theo quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24/01/2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam;

- Có chứng chỉ tin học với trình độ đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11/3/2014 của Bộ Thông tin và Truyền thông quy định Chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin.

d) Nhân viên hỗ trợ giáo dục người khuyết tật (hạng IV) - Mã số: V.07.06.16.

- Có bằng tốt nghiệp trung cấp chuyên ngành hỗ trợ giáo dục người khuyết tật trở lên; hoặc có bằng tốt nghiệp trung cấp trở lên một trong các ngành: sư phạm, y tế, công tác xã hội, tâm lý và có chứng chỉ nghiệp vụ về hỗ trợ giáo dục người khuyết tật theo chương trình do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành;

- Có trình độ ngoại ngữ bậc 1 (A1) theo quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24 tháng 01 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam hoặc có chứng chỉ tiếng dân tộc đối với những vị trí việc làm yêu cầu sử dụng tiếng dân tộc;

- Có trình độ tin học đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11 tháng 3 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông quy định Chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin.

đ) Nhân viên giáo vụ - Mã số: V.07.07.21

- Chỉ tuyển cho các trường chuyên biệt. Có bằng tốt nghiệp cao đẳng sư phạm (hoặc có bằng tốt nghiệp cao đẳng các chuyên ngành khác phù hợp với vị trí việc làm giáo vụ) trở lên;

- Có trình độ ngoại ngữ bậc 1 theo quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24 tháng 01 năm 2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam hoặc có chứng chỉ bồi dưỡng tiếng dân tộc đối với những địa phương yêu cầu sử dụng tiếng dân tộc;

- Có trình độ tin học đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11 tháng 3 năm 2014 của Bộ Thông tin và Truyền thông quy định Chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin;

- Có chứng chỉ bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp nhân viên giáo vụ.

e) Nhân viên y tế trường học -Y sĩ hạng IV - Mã số: V.08.03.07

- Tốt nghiệp y sĩ trình độ trung cấp;

- Có trình độ ngoại ngữ bậc 1 trở lên theo quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24 tháng 01 năm 2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam hoặc có chứng chỉ tiếng dân tộc đối với vị trí việc làm có yêu cầu sử dụng tiếng dân tộc;

- Có trình độ tin học đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11 tháng 3 năm 2014 của Bộ Thông tin và Truyền thông quy định chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin.

g) Nhân viên Thủ quỹ - Văn thư trường học

- Có bằng tốt nghiệp chuyên ngành Tài chính kế toán Trung cấp trở lên hoặc có bằng tốt nghiệp trung cấp trở lên chuyên ngành văn thư lưu trữ, nếu tốt nghiệp chuyên ngành khác thì phải có chứng chỉ bồi dưỡng bổ sung kiến thức nghiệp vụ văn thư, có chứng chỉ bồi dưỡng quản lý nhà nước và nghiệp vụ ngành văn thư trung cấp;

- Có trình độ ngoại ngữ bậc 1 theo quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-

BGDĐT ngày 24/01/2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam hoặc có chứng chỉ tiếng dân tộc đối với những vị trí việc làm yêu cầu sử dụng tiếng dân tộc;

- Có trình độ tin học đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11 tháng 3 năm 2014 của Bộ Thông tin và Truyền thông quy định chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin.

h) Nhân viên Công nghệ thông tin - Mã số: V.05.02.08

- Có trình độ trung cấp trở lên thuộc chuyên ngành công nghệ thông tin;

- Có trình độ ngoại ngữ bậc 1 theo quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24 tháng 01 năm 2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam;

IV. PHƯƠNG THỨC TUYỂN DỤNG VIÊN CHỨC

Tuyển dụng viên chức thông qua xét tuyển.

V. HỒ SƠ ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN

Mỗi người dự tuyển viên chức chỉ được nộp 01 (một) hồ sơ dự tuyển vào 01 (một) đơn vị đăng ký dự tuyển với 01 vị trí việc làm cần tuyển (*nếu nộp hồ sơ vào 02 vị trí trở lên, khai không đúng sự thật sẽ bị loại khỏi danh sách dự thi hoặc bị hủy kết quả thi tuyển*).

- Phiếu đăng ký dự tuyển;

- Bản sao giấy khai sinh;

- Bản Sơ yếu lý lịch tự thuật (có dán ảnh) có xác nhận của cơ quan có thẩm quyền trong thời hạn 06 tháng, tính đến ngày nộp hồ sơ;

- Bản sao các Văn bằng, Chứng chỉ và Bảng điểm kết quả học tập theo yêu cầu của vị trí dự tuyển, được cơ quan có thẩm quyền chứng thực. Trường hợp có Văn bằng do cơ sở đào tạo nước ngoài cấp phải được công chứng dịch thuật sang tiếng Việt;

- Giấy chứng nhận sức khỏe còn giá trị sử dụng do cơ quan y tế đủ điều kiện được khám sức khỏe chứng nhận theo quy định tại Thông tư số 13/2007/TT-BYT ngày 21 tháng 11 năm 2007 của Bộ Y tế về việc hướng dẫn khám sức khỏe;

- Giấy chứng nhận thuộc đối tượng ưu tiên trong tuyển dụng viên chức (nếu có) được cơ quan, tổ chức có thẩm quyền chứng thực.

- Nộp 02 (hai) ảnh cá nhân (4x6), ghi rõ họ và tên, ngày tháng năm sinh phía sau ảnh; 02 (hai) phòng bì có dán tem và ghi ghi rõ họ tên, địa chỉ người dự tuyển, ghi Email (nếu có), số điện thoại di động của người dự tuyển.

Hồ sơ đăng ký dự tuyển được phát hành tại Sở Giáo dục và Đào tạo (Phòng Tổ chức cán bộ - Tài chính).

VI. XÉT TUYỂN VIÊN CHỨC

1. Xét tuyển viên chức được thực hiện theo 2 vòng

a) Vòng 1

Kiểm tra điều kiện, tiêu chuẩn của người dự tuyển đăng ký tại Phiếu đăng ký dự tuyển theo yêu cầu của vị trí việc làm, nếu phù hợp thì người dự tuyển được tham dự vòng 2.

b) Vòng 2

- Phòng vấn đề kiểm tra về năng lực, trình độ chuyên môn, nghiệp vụ của người dự tuyển.

- Điểm phỏng vấn được tính theo thang điểm 100.

- Thời gian phỏng vấn 30 phút.

Không thực hiện việc phúc khảo đối với kết quả phỏng vấn.

2. Xác định người trúng tuyển trong kỳ xét tuyển viên chức

a) Người trúng tuyển trong kỳ xét tuyển viên chức phải có đủ các điều kiện sau:

- Có kết quả điểm phỏng vấn đạt từ 50 điểm trở lên;

- Có số điểm vòng 2 cộng với điểm ưu tiên quy định tại **điểm c, mục 2, mục VI** (nếu có) cao hơn lấy theo thứ tự từ cao xuống thấp trong phạm vi chỉ tiêu được tuyển dụng của từng vị trí việc làm.

b) Trường hợp có từ 02 người trở lên có kết quả điểm phỏng vấn cộng với điểm ưu tiên (nếu có) bằng nhau ở chỉ tiêu cuối cùng cần tuyển dụng thì người có kết quả điểm phỏng vấn vòng 2 cao hơn là người trúng tuyển; nếu vẫn không xác định được thì người đứng đầu cơ quan, đơn vị có thẩm quyền tuyển dụng viên chức quyết định người trúng tuyển.

c) Đối tượng và điểm ưu tiên trong tuyển dụng viên chức

- Anh hùng Lực lượng vũ trang, Anh hùng Lao động, thương binh, người hưởng chính sách như thương binh, thương binh loại B: Được **cộng 7,5 điểm** vào kết quả điểm thi tại vòng 2;

- Người dân tộc thiểu số, sĩ quan quân đội, sĩ quan công an, quân nhân chuyên nghiệp, người làm công tác cơ yếu chuyên ngành, con liệt sĩ, con thương binh, con bệnh binh, con của người hưởng chính sách như thương binh, con của thương binh loại B, con của người hoạt động cách mạng trước tổng khởi nghĩa (từ ngày 19 tháng 8 năm 1945 trở về trước), con đẻ của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học, con Anh hùng Lực lượng vũ trang, con Anh hùng Lao động: Được **cộng 5 điểm** vào kết quả điểm thi tại vòng 2;

- Người hoàn thành nghĩa vụ quân sự, nghĩa vụ phục vụ có thời hạn trong lực lượng công an nhân dân, đội viên thanh niên xung phong, đội viên trí thức trẻ tình nguyện tham gia phát triển nông thôn, miền núi từ đủ 24 tháng trở

lên đã hoàn thành nhiệm vụ: Được **cộng 2,5 điểm** vào kết quả điểm thi tại vòng 2.

d) Trường hợp người dự xét tuyển viên chức thuộc nhiều diện ưu tiên thì chỉ được cộng điểm ưu tiên cao nhất vào kết quả điểm thi tại vòng 2.

đ) Người không trúng tuyển trong kỳ xét tuyển viên chức không được bảo lưu kết quả xét tuyển cho các kỳ xét tuyển lần sau.

VII. THỜI GIAN, ĐỊA ĐIỂM TIẾP NHẬN HỒ SƠ ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN.

1. Thời hạn nhận hồ sơ

- Thời hạn nhận hồ sơ đăng ký dự tuyển là **30 ngày** kể từ ngày **16/9/2019** đến hết ngày **15/10/2019**.

- Thông báo tuyển dụng được công khai trên phương tiện thông tin đại chúng, trên Công thông tin điện tử của Sở Giáo dục và Đào tạo và niêm yết tại trụ sở các cơ sở giáo dục trực thuộc Sở.

- Ngày **16/9/2019**, Sở Giáo dục và Đào tạo sẽ Thông báo chi tiết chỉ tiêu tuyển dụng ở từng đơn vị có nhu cầu tuyển dụng.

2. Địa điểm tiếp nhận Phiếu đăng ký dự tuyển và hồ sơ dự tuyển

- Hồ sơ đăng ký dự tuyển được phát hành tại Sở Giáo dục và Đào tạo (Phòng Tổ chức cán bộ - Tài chính).

- Tiếp nhận hồ sơ đăng ký dự tuyển trong giờ hành chính, người nộp hồ sơ đăng ký dự tuyển phải nộp luôn phí tuyển dụng.

- Địa điểm: Tại Phòng Tổ chức cán bộ - Tài chính, Sở Giáo dục và Đào tạo.

3. Lệ phí xét tuyển

Mức thu phí tuyển dụng thực hiện theo quy định tại Thông tư số 228/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí tuyển dụng, dự thi nâng ngạch, thăng hạng công chức, viên chức (*tạm thu 400.000 đồng/thí sinh*).

4. Tài liệu ôn tập xét tuyển

Danh mục tài liệu ôn tập trong kỳ xét tuyển (*đính kèm theo Thông báo trong ngày 16/9/2019*).

Lưu ý: *Thí sinh khi nộp hồ sơ đăng ký dự tuyển phải đọc kỹ Thông báo này để xác định đơn vị đăng ký dự tuyển phù hợp và ghi các thông tin phù hợp với ngành nghề, trình độ và yêu cầu khác.*

Thông báo người đủ điều kiện, tiêu chuẩn dự tuyển; Thông báo triệu tập thí sinh tham dự vòng 2; thời gian, địa điểm tổ chức xét tuyển đối với người dự tuyển được niêm yết công khai tại Sở Giáo dục và Đào tạo, các đơn vị sự nghiệp giáo dục có nhu cầu tuyển dụng và đăng tải tại website Sở Giáo dục và Đào tạo: <http://daknong.edu.vn>. Các thông tin liên quan đến kỳ xét tuyển sẽ được Hội đồng tuyển dụng thường xuyên cập nhật trên website: <http://daknong.edu.vn> để

các thí sinh có thể tra cứu kịp thời. Mọi thắc mắc xin liên hệ trực tiếp về Sở Giáo dục và Đào tạo (qua Phòng Tổ chức cán bộ - Tài chính) để được hướng dẫn. Điện thoại: 02613.544179; email: phongtccb.sodaknong@moet.edu.vn.

Nơi nhận:

- Sở Nội vụ (theo dõi);
- Cổng Thông tin điện tử tỉnh;
- Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh (thông báo);
- Báo Đắk Nông (đăng tin);
- Website Sở GDĐT;
- Các đơn vị trực thuộc;
- Lưu: VT, TCCBTC.

GIÁM ĐỐC



Nguyễn Văn Toàn